

Bản án số: 48/2019/HS-PT
Ngày: 22-03-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vân.

Các Thẩm phán: 1 Bà Hoàng Thị Thơ.

2 Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Hữu Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Minh – Kiểm sát viên.**

Ngày 22 tháng 03 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2018/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Lê Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thanh T, sinh năm 1994, tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp N, xã NB, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị Ch; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 02 lần; tiền sự: không; Nhân thân: 02 lần bị kết án chưa được xóa án tích, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 21/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt bị cáo 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 18 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách vào ngày 21/02/2018.

- Lần 2: Ngày 26/09/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm kết quả y án theo Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST, ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 19/01/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/09/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra bản án có 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 05/09/2018, bị cáo Lê Thanh T đến Công ty dịch vụ cho thuê xe ô tô địa chỉ: số 352 Quốc lộ 50, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang để thuê xe biển số 63A-081.85 rồi điều khiển đến khu vực gần chợ Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người tên Trường (không rõ họ, địa chỉ) mua 2.000.000 đồng ma túy để vào bao thuốc lá Jet bỏ trên sàn xe gần chân ga và điều khiển xe quay về nhà.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo điện thoại và hẹn với Nguyễn Chí T1 đến để sử dụng ma túy chung. Sau đó, Nguyễn Nguyên H điện thoại cho bị cáo và bị cáo tiếp tục rủ H đi đến chỗ của Nguyễn Chí T1 để sử dụng ma túy. Đến khoảng 21 giờ, bị cáo điều khiển xe ô tô nói trên đến khu vực cầu Sao thuộc xã D để rước H, tại đây bị cáo và H sử dụng ma túy ngay trên xe rồi tiếp tục đến khách sạn Nguyễn Chí T1. Khi đến gần khách sạn Thảo Châu thuộc ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an chặn dừng xe kiểm tra phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy nên lập biên bản thu giữ vật chứng. kết quả giám định vật chứng thu giữ là ma túy, có tổng khối lượng 25,0474 gram, loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HSST ngày 15/01/2019 của Tòa án Nhân dân huyện C tỉnh Tiền Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1/ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 05/9/2018

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/01/2019, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Thanh T vẫn giữ nguyên nội dung trong đơn kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của bị cáo T trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo T cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân xử phạt bị cáo T mức án 06 năm tù là còn nhẹ. Sau khi xét xử sơ thẩm đến nay không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới để xem xét, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào khoảng 21 giờ, ngày 05/09/2018, tại địa bàn ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang bị cáo Lê Thanh T bị bắt quả tang đang cất giữ trong người 02 bịch ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 25,0474 gram. Do đó tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện nếu sử dụng sẽ gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe của chính người sử dụng và cũng là nguyên nhân gây ra các loại tệ nạn xã hội và tội phạm mà hậu quả gây ra cho xã hội là vô cùng to lớn không thể nào lường hết được. Thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp xem thường pháp luật tàng trữ để sử dụng nên hành vi này cần phải được xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân xử phạt bị cáo 06 năm là còn nhẹ. Quá trình từ khi xét xử sơ thẩm đến nay, bị cáo không đưa ra được những chứng cứ, tình tiết mới nào để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho mình nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Về ý kiến đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HSST ngày 15/01/2019 của Tòa án Nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

-Tuyên bố bị cáo **Lê Thanh T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 06 (**sáu**) **năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 05/9/2018.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C, tỉnh TG;
- VKSND huyện C, tỉnh TG;
- Công an huyện C, tỉnh TG;
- THADS huyện C, tỉnh TG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Lê Thanh Vân

